

Số: /2025/NĐ-CP

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

NGHỊ ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 102/2021/NĐ-CP, Nghị định số 310/2025/NĐ-CP

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ số 63/2025/QH15;

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 67/2020/QH14 và Luật số 88/2025/QH15;

Căn cứ Luật Quản lý thuế số 108/2025/QH15;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài chính;

Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn đã được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 102/2021/NĐ-CP và Nghị định số 310/2025/NĐ-CP.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung điểm d khoản 3 Điều 5

“d) Hành vi vi phạm về cung cấp thông tin phục vụ mục đích trao đổi thông tin thuộc trường hợp bị xử phạt theo Điều 19a thì không bị xử phạt theo Điều 14, Điều 15, Điều 19 Nghị định này.”

Điều 2. Bổ sung Mục 3 và Điều 19a vào Chương II

“Mục 3

XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH VỀ THUẾ ĐỐI VỚI NGƯỜI NỘP THUẾ VÀ TỔ CHỨC, CÁ NHÂN KHÁC CÓ LIÊN QUAN

Điều 19a. Xử phạt hành vi vi phạm hành chính về cung cấp thông tin phục vụ mục đích trao đổi thông tin

1. Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với hành vi cung cấp thông tin theo yêu cầu của cơ quan thuế phục vụ mục đích trao đổi thông tin theo quy định của pháp luật Việt Nam, các điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế về thuế mà Việt Nam là thành viên quá thời hạn quy định từ 05 ngày trở lên.

2. Phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng đối với hành vi cung cấp không chính xác, không đầy đủ thông tin theo yêu cầu của cơ quan thuế phục vụ mục đích trao đổi thông tin theo quy định của pháp luật Việt Nam, các điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế về thuế mà Việt Nam là thành viên.

3. Phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với một trong các hành vi sau đây:

a) Không cung cấp thông tin sau 15 ngày kể từ ngày hết thời hạn cung cấp thông tin hoặc kể từ ngày hết thời hạn gia hạn cung cấp thông tin theo yêu cầu của cơ quan thuế phục vụ mục đích trao đổi thông tin theo quy định của pháp luật Việt Nam, các điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế về thuế mà Việt Nam là thành viên.

b) Thông đồng, bao che người nộp thuế nhằm ngăn cản cơ quan thuế thu thập, xác minh thông tin phục vụ mục đích trao đổi thông tin theo quy định của pháp luật Việt Nam, các điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế về thuế mà Việt Nam là thành viên.

4. Biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác đối với hành vi quy định tại khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều này.”

Điều 3. Bổ sung cụm từ

Bổ sung cụm từ “Điều 19a” vào sau số “19” tại khoản 6 Điều 2; điểm a, d khoản 4 Điều 7; điểm b khoản 3, điểm b khoản 4, điểm b khoản 5 Điều 32; điểm b, d khoản 1, điểm c, đ khoản 2 Điều 33; khoản 1 Điều 35.

Điều 4. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày ... tháng ... năm 2026.

2. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các tổ chức chính trị - xã hội;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, KTTH (2b).

TM. CHÍNH PHỦ
KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG